

Số: 371/UBND-TCD-NC
V/v thực hiện công tác phổ biến, giáo dục
pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2021

Đồng Tháp, ngày 02 tháng 7 năm 2021

Kính gửi:

- Các Sở, ngành, đoàn thể Tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) ngày 20 tháng 6 năm 2012; Luật Hòa giải ở cơ sở ngày 20 tháng 6 năm 2013; Quyết định số 619/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (Quyết định số 619/QĐ-TTg); Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 (Quyết định số 705/QĐ-TTg) và Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp thực hiện công tác PBGDPL; hòa giải ở cơ sở; xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp, Ủy ban nhân dân Tỉnh yêu cầu các đơn vị thực hiện một số nội dung sau đây:

I. CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL; bám sát nội dung Kết luận số 80-KL/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân.

2. Căn cứ điều kiện, khả năng, tình hình thực tiễn triển khai công tác PBGDPL đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu tìm hiểu pháp luật của cán bộ, Nhân dân và yêu cầu quản lý nhà nước.

3. Nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường trách nhiệm của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật, Thư ký giúp việc và cơ quan thường trực Hội đồng; tăng cường trách nhiệm của thành viên Hội đồng trong chỉ đạo, tổ chức PBGDPL trong ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý; thực hiện có hiệu quả các chương trình phối hợp về PBGDPL.

4. Đa dạng hóa các hình thức PBGDPL, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin gắn với triển khai có hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021”:

a) Tăng cường hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL gắn với triển khai hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021”. Chú trọng phát huy vai trò của mạng xã hội tham gia PBGDPL cho cán bộ và Nhân dân.

b) Phát huy thế mạnh của các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng trong phổ biến các lĩnh vực pháp luật thuộc phạm vi quản lý; phối hợp với cơ quan Tư pháp, cơ quan, tổ chức liên quan hỗ trợ, tạo điều kiện tối đa cho các cá nhân, doanh nghiệp tham gia thực hiện công tác PBGDPL.

c) Xây dựng Trang PBGDPL tỉnh Đồng Tháp và theo dõi hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực, đảm bảo việc đăng tải thông tin thường xuyên, phong phú, đa dạng.

d) Các Sở, ngành, đoàn thể Tỉnh và địa phương tích cực, chủ động viết tin, bài về thực tiễn công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và gửi về Sở Tư pháp (qua địa chỉ email: pbgdpl.stpdt@gmail.com) để làm phong phú nội dung Trang thông tin điện tử phục vụ công tác PBGDPL, chia sẻ thông tin trong toàn tỉnh.

5. Tổng kết Chương trình PBGDPL theo Kế hoạch số 298/KH-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2017 của Ủy ban nhân dân Tỉnh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 – 2021:

a) Về mốc thời gian tổng kết: Thông tin, số liệu thống kê để phục vụ tổng kết tính từ ngày 01 tháng 6 năm 2017 đến ngày 01 tháng 6 năm 2021.

b) Về nội dung báo cáo tổng kết: Theo Đề cương hướng dẫn báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 và các Đề án PBGDPL (Phụ lục I kèm theo Công văn).

c) Hình thức tổng kết: Chủ động lựa chọn hình thức tổ chức tổng kết và gửi báo cáo về Sở Tư pháp trước ngày 10 tháng 7 năm 2021 để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân Tỉnh và Bộ Tư pháp.

d) Đối với các Đề án trong Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021: Đơn vị chủ trì thực hiện Đề án tổng kết việc thực hiện Đề án và gửi Báo cáo tổng kết về Sở Tư pháp để tổng hợp theo thời hạn nêu tại điểm c mục 5 Công văn này. Riêng báo cáo tổng kết thực hiện Đề án “Tăng cường công tác PBGDPL tại địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật giai đoạn 2013 - 2016” đến năm 2021 và Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” thực hiện theo mẫu Phụ lục II và Phụ lục III kèm theo Công văn.

6. Triển khai công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân:

a) Tăng cường phối hợp PBGDPL trong các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức giảng dạy, lồng ghép trong hoạt động giáo dục ở cấp mầm non, học tập môn học đạo đức ở cấp tiểu học; môn giáo dục công dân ở cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông; môn học pháp luật, pháp luật đại cương, pháp luật chuyên ngành tại cơ sở giáo dục đại học.

b) Tăng cường cập nhật kiến thức pháp luật, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng cho đội ngũ giáo viên, giảng viên dạy môn giáo dục công dân, đẩy mạnh ứng dụng công

nghệ thông tin. Thực hiện có chất lượng các hoạt động PBGDPL ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp.

c) Ngành Tư pháp phối hợp chặt chẽ với ngành Giáo dục và Đào tạo, ngành Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức công tác PBGDPL trong các nhà trường, cơ sở giáo dục nghề nghiệp đảm bảo tính thường xuyên, có trọng tâm, phù hợp với nhu cầu, tâm sinh lý lứa tuổi của các em học sinh, học viên.

7. Hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09-11:

a) Về nội dung, bên cạnh việc bám sát các nội dung cần phổ biến theo quy định của Luật PBGDPL, thì các đơn vị cần tập trung phổ biến những vấn đề dư luận, xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, trọng tâm là các lĩnh vực: phòng, chống Covid-19; phòng, chống tham nhũng; cải cách hành chính; bảo vệ môi trường; đất đai; biên giới; xử lý vi phạm hành chính,... Kịp thời phản ánh, lan tỏa các nhân tố tích cực, góp phần củng cố niềm tin, tạo đồng thuận trong toàn xã hội.

b) Về hình thức tổ chức Ngày Pháp luật, đề nghị phát huy đầy đủ vai trò của các cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng tham gia công tác PBGDPL; tập trung tuyên truyền, phổ biến pháp luật trên báo, đài, Cổng/Trang thông tin điện tử và hệ thống loa truyền thanh cơ sở; truyền thông qua mạng viễn thông, mạng xã hội; thông qua cuộc thi tìm hiểu pháp luật, đối thoại chính sách, tư vấn pháp luật trực tiếp; tổ chức lồng ghép hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật kết hợp với các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao,... Tổ chức thực hiện tốt Đề án “Bình chọn, tôn vinh cá nhân tiêu biểu trong xây dựng và thực hiện pháp luật” (phê duyệt kèm theo Quyết định số 341/QĐ-BTP ngày 09 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

c) Về khẩu hiệu, đề nghị sở, ban, ngành, đoàn thể Tỉnh và địa phương chủ động lựa chọn khẩu hiệu tuyên truyền, phổ biến về Ngày Pháp luật (có thể tham khảo và sử dụng một số khẩu hiệu do Sở Tư pháp cung cấp tại chuyên mục “Tài liệu sinh hoạt Ngày Pháp luật và PBGDPL” trên Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp từ ngày 01 tháng 10 năm 2021).

d) Các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật cần tổ chức thường xuyên, liên tục trong cả năm, đặc biệt trong 02 tháng cao điểm là tháng 10 và tháng 11 năm 2021.

đ) Tổ chức theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật trong phạm vi quản lý và tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo công tác tư pháp năm 2021; kịp thời động viên, khen thưởng các cá nhân, tổ chức tích cực tham gia hưởng ứng Ngày Pháp luật.

8. Thực hiện quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật theo Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật (Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg).

Ủy ban nhân dân cấp huyện sáp nhập Tủ sách pháp luật cấp xã với Thư viện xã hoặc điểm Bưu điện - Văn hóa, Trung tâm học tập cộng đồng hiện có đang hoạt động hiệu quả trên địa bàn cấp xã theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 15 Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg và quản lý, khai thác thống nhất sách, tài liệu pháp luật trên địa bàn theo hướng như sau:

a) Cán bộ được giao quản lý Thư viện xã hoặc điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng mà Tủ sách pháp luật được sáp nhập có trách nhiệm trực tiếp quản lý, khai thác sách, tài liệu pháp luật theo quy định.

b) Công chức Tư pháp - Hộ tịch có trách nhiệm tham mưu Ủy ban nhân dân cấp xã theo dõi, chỉ đạo việc rà soát các sách, tài liệu có nội dung quy định pháp luật hết hiệu lực; luân chuyển, trao đổi sách, tài liệu pháp luật tại Thư viện xã hoặc điểm Bưu điện - Văn hóa xã, Trung tâm học tập cộng đồng với Tủ sách tự quản ở cộng đồng và thực hiện các giải pháp khác nâng cao hiệu quả khai thác sách, tài liệu pháp luật trên địa bàn.

c) Kinh phí xây dựng, quản lý, khai thác sách, tài liệu được bố trí trong kinh phí hoạt động của thiết chế văn hóa - thông tin cơ sở cấp xã mà Tủ sách pháp luật được sáp nhập.

II. CÔNG TÁC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

1. Củng cố, kiện toàn và nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ Hòa giải viên:

a) Thường xuyên rà soát, củng cố, kiện toàn Tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ Hòa giải viên theo quy định của Luật Hòa giải ở cơ sở năm 2013 và Nghị quyết liên tịch số 01/2014/NQLT/CP-UBTUMTTQVN ngày 18 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ và Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hướng dẫn phối hợp thực hiện một số quy định của pháp luật về hòa giải ở cơ sở.

b) Tiếp tục rà soát, đánh giá chất lượng hoạt động hòa giải ở từng địa bàn cụ thể, vận động thay thế các Hòa giải viên không đủ điều kiện để thực hiện công tác hòa giải một cách tích cực, hiệu quả. Lưu ý huy động đội ngũ Luật sư, Luật gia, người đã và đang công tác trong lĩnh vực pháp luật tham gia làm hòa giải viên ở cơ sở.

c) Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải cho Hòa giải viên ở cơ sở theo Chương trình khung và Bộ tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ hòa giải do Bộ Tư pháp ban hành kèm theo Quyết định số 1887/QĐ-BTP ngày 09 tháng 9 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Bộ tài liệu bồi dưỡng tập huấn viên hòa giải ở cơ sở.

2. Chỉ đạo điểm về công tác hòa giải ở cơ sở:

a) Giao Sở Tư pháp lựa chọn 02 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh để thực hiện chỉ đạo điểm về công tác hòa giải ở cơ sở, ưu tiên tập trung lựa chọn cấp xã chưa đạt tiêu chí về hòa giải ở cơ sở khi đánh giá xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

b) Các hoạt động chỉ đạo điểm cần tập trung gồm: Tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và cấp phát tài liệu cho Hòa giải viên; thành lập Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở; phát động phong trào thi đua về công tác hòa giải ở cơ sở; hỗ trợ nguồn lực để thực hiện hòa giải các vụ việc phức tạp, tranh chấp có giá trị lớn, tranh chấp đất đai...

3. Đảm bảo kinh phí và chế độ thông tin báo cáo về công tác hòa giải ở cơ sở:

a) Bố trí tài chính, hỗ trợ cơ sở vật chất theo quy định cho công tác hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định của Quyết định số 36/2015/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7

năm 2015 của Ủy ban nhân dân Tỉnh quy định một số mức chi thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

b) Thực hiện tốt công tác kiểm tra và chế độ thông tin, báo cáo, thống kê theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của ngành Tư pháp.

4. Phong trào thi đua về công tác hòa giải ở cơ sở:

a) Xây dựng các mô hình hay, hiệu quả trong hòa giải ở cơ sở, trong đó nhân rộng mô hình Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở, ít nhất mỗi huyện có từ 01 Câu lạc bộ hòa giải ở cơ sở trở lên.

b) Tiếp tục phát động phong trào thi đua về công tác hòa giải ở cơ sở và kịp thời khen thưởng đối với Tổ hòa giải, Hòa giải viên có thành tích xuất sắc trong công tác hòa giải ở cơ sở.

III. XÂY DỰNG XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN (CẤP XÃ) ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

1. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương theo Quyết định số 619/QĐ-TTg và Thông tư số 07/2017/TT-BTP ngày 28/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định về điểm số, hướng dẫn cách tính điểm các chỉ tiêu tiếp cận pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật và một số nội dung về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Tổ chức tập huấn kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ thực hiện quản lý, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và hướng dẫn thực hiện tiêu chí tiếp cận pháp luật trong xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới.

Yêu cầu các Sở, ngành, đoàn thể Tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao, nghiêm túc triển khai, thực hiện công văn này. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh về Sở Tư pháp để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân Tỉnh chỉ đạo kịp thời./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Vụ PBGDPL - BTP;
- Cục Công tác phía Nam - BTP;
- CT, các PCT/UBND Tỉnh;
- Các thành viên HĐPHPBGDPL Tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, NC (Phương).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Thiện Nghĩa